**Phaåm 12: NHAÄP ÑAÏO KINH SOÁ 11**

Toâi nghe nhö vaày:

Moät thôøi Ñöùc Phaät ôû trong vöôøn Kyø-ñaø Caáp coâ ñoäc, nöôùc Xaù-veä2, Baáy giôø, Theá Toân baûo caùc Tyø-kheo:

–Coù con ñöôøng chæ moät loái vaøo3, laøm thanh tònh caùc haønh cuûa chuùng sinh, tröø boû saàu öu, khoâng coøn moïi böùc naõo, ñöôïc trí tueä lôùn, thaønh töïu söï chöùng ñaéc Nieát-baøn. Ñoù laø haõy dieät tröø naêm trieàn caùi, tö duy boán YÙ chæ4.

Theá naøo laø moät loái vaøo? Taâm chuyeân nhaát, ñoù laø moät loái vaøo. Theá naøo laø ñaïo? Taùm phaåm ñaïo Hieàn thaùnh:

1. Chaùnh kieán.
2. Chaùnh trò5.
3. Chaùnh nghieäp.
4. Chaùnh maïng.
5. Chaùnh phöông tieän.
6. Chaùnh ngöõ6.
7. Chaùnh nieäm.
8. Chaùnh ñònh.

Ñoù goïi laø ñaïo. Ñoù goïi laø con ñöôøng chæ moät loái vaøo.

Theá naøo laø haõy dieät tröø naêm trieàn caùi? Tham duïc caùi, saân nhueá caùi, ñieäu hyù7 caùi, thuøy mieân caùi, nghi caùi. Ñoù goïi laø naêm trieàn caùi phaûi dieät.

Theá naøo laø tö duy boán YÙ chæ? ÔÛ ñaây, naøy Tyø-kheo, beân trong töï quaùn thaân8 tröø boû nieäm aùc, khoâng coù saàu öu; beân ngoaøi töï quaùn thaân tröø boû aùc nieäm, khoâng coù saàu öu; trong ngoaøi quaùn thaân tröø boû aùc nieäm, khoâng coù saàu öu. Trong quaùn thoï nôi thoï9, ngoaøi quaùn thoï nôi thoï, trong ngoaøi quaùn thoï treân thoï maø töï vui thuù10. Trong quaùn taâm, ngoaøi quaùn taâm, trong ngoaøi quaùn taâm maø töï vui thuù. Trong quaùn phaùp, ngoaøi quaùn phaùp, trong ngoaøi quaùn phaùp maø töï vui thuù.

Theá naøo laø Tyø-kheo beân trong quaùn thaân maø töï vui thuù\*? ÔÛ ñaây, Tyø-kheo quaùn thaân naøy tuøy theo taùnh haïnh cuûa noù: Töø ñaàu ñeán chaân, töø chaân ñeán ñaàu; quaùn trong thaân naøy taát

1. Tham chieáu, Paøli, M. 10 Mahaøsatipaææhaøna (R i. 55 ff).

2. Paøli: Phaät truù taïi thoân Kammaøsadhamma, xöù Kuru.

3. Haùn: Nhaát nhaäp ñaïo. Paøli: Ekaøyano maggo, con ñöôøng coù moät loái ñi duy nhaát.

4. Töù YÙ chæ: Boán choã y chæ cuûa yù. Thöôøng noùi laø boán Nieäm xöù, hay boán Nieäm truï. Paøli: Cattaøro satipaææhaønaø.

5. Xem kinh soá 3, phaåm 10.

6. Thöù töï coù ñaûo loän.

7. Ñieäu hyù, thöôøng noùi laø traïo cöû: Cöû ñoäng boàn choàn, böùc röùc khoâng yeân.

8. Haùn: Noäi töï quaùn thaân. Paøli: Bhikkhu kaøye aøyaønupassì vaharti, Tyø-kheo an truù (soáng) vôùi söï quaùn thaân treân (trong, nôi) thaân.

9. Nguyeân Haùn: Quaùn thoáng thoáng. Paøli: Vedanaøsu vedanaønupassì, quaùn thoï treân (nôi) caùc thoï.

10. Haùn: Töï ngu laïc 自娛樂. Paøli: Viharati, (vò aáy) an truù.

caû ñeàu baát tònh, khoâng coù gì ñaùng tham.

Laïi quaùn thaân naøy coù caùc thöù loâng, toùc, moùng, raêng, da, thòt, gaân, xöông, tuûy, naõo, môõ cao11, ruoät, bao töû, tim, gan, tyø, thaân; thaûy ñeàu quaùn bieát heát. Phaån, tieåu, sinh taïng, thuïc taïng, nöôùc maét, ñôøm daûi, huyeát maïch, môõ12, maät; ñeàu neân quaùn bieát, khoâng coù gì ñaùng tham ñaém.

Nhö vaäy, naøy caùc Tyø-kheo, haõy quaùn thaân maø töï vui thuù, tröø boû nieäm aùc, khoâng coù saàu öu.

Laïi nöõa, Tyø-kheo laïi quaùn thaân naøy coù ñaïi chuûng ñaát chaêng? Coù ñaïi chuûng nöôùc, löûa, gioù chaêng? Tyø-kheo quaùn saùt thaân naøy nhö vaäy.

Laïi nöõa, Tyø-kheo quaùn thaân naøy, phaân bieät caùc giôùi; thaân naøy coù boán ñaïi chuûng. Gioáng nhö ngöôøi kheùo moå boø, hoaëc hoïc troø ngöôøi moå boø, xeû con boø töøng phaàn ñeå töï xem xeùt: Ñaây laø chaân, ñaây laø tim, ñaây laø ñoát xöông, ñaây laø ñaàu. Cuõng vaäy, Tyø-kheo kia phaân bieät giôùi naøy maø töï quaùn saùt: Thaân naøy coù caùc ñaïi chuûng ñaát, nöôùc, löûa, gioù. Tyø-kheo quaùn saùt thaân nhö vaäy maø töï vui thuù.

Laïi nöõa, Tyø-kheo quaùn thaân naøy coù caùc loã ræ chaûy khoâng saïch. Gioáng nhö ngöôøi kia quaùn saùt vöôøn truùc hay quaùn saùt buïi lau. Cuõng vaäy Tyø-kheo quaùn thaân naøy coù caùc loã chaûy ra caùc thöù baát tònh.

Laïi nöõa, Tyø-kheo quaùn töû thi, hoaëc cheát ñaõ moät ngaøy, hoaëc hai ngaøy, hoaëc ba ngaøy, hoaëc boán ngaøy, hoaëc naêm ngaøy, saùu ngaøy, baûy ngaøy; thaân theå sình tröôùng, hoâi thoái khoâng saïch. Tyø-kheo laïi töï quaùn thaân mình cuøng vôùi thaân kia khoâng khaùc, thaân ta khoâng thoaùt khoûi hoaøn naøy.

Hoaëc Tyø-kheo quaùn töû thi bò quaû, se seû, keân keân aên nuoát, hoaëc bò hoå lang, choù soùi, caùc loaøi truøng thuù troâng thaáy aên thòt. Tyø-kheo laïi töï quaùn thaân mình cuøng kia khoâng khaùc, thaân ta khoâng traùnh khoûi hoaïn naøy. Ñoù laø Tyø-kheo töï quaùn thaân maø vui thuù.

Laïi nöõa, Tyø-kheo quaùn töû thi hoaëc bò aên moät nöûa, rôi vaõi treân ñaát, hoâi thoái khoâng saïch. Tyø-kheo laïi töï quaùn thaân mình cuøng kia khoâng khaùc, thaân ta khoâng traùnh khoûi phaùp naøy.

Laïi nöõa, quaùn töû thi ñaõ heát thòt, chæ coøn coù xöông beâ beát maùu. Tyø-kheo laïi ñem thaân mình quan saùt nhö thaân kia cuõng khoâng khaùc. Tyø-kheo quaùn thaân naøy nhö vaäy.

Laïi nöõa, Tyø-kheo quaùn töû thi, gaân raøng ròt nhö boù cuûi. Tyø-kheo laïi quaùn thaân mình cuøng kia khoâng khaùc. Tyø-kheo quaùn thaân naøy nhö vaäy.

Laïi nöõa, Tyø-kheo quaùn töû thi, töøng ñoát xöông phaân taùn rôi vaõi khaép nôi. Hoaëc xöông tay, xöông chaân moãi thöù moät nôi, hoaëc xöông ñuøi, xöông hoâng, hoaëc xöông cuøng, hoaëc xöông tay, hoaëc xöông vai, hoaëc xöông söôøn, hoaëc xöông soáng, hoaëc xöông coå, hoaëc ñaàu laâu. Laïi nöõa, thaân naøy cuøng kia khoâng khaùc. Ta khoâng thoaùt khoûi phaùp naøy. Thaân ta cuõng seõ baïi hoaïi. Nhö vaäy Tyø-kheo quaùn thaân naøy maø töï vui thuù.

Laïi nöõa, Tyø-kheo quaùn töû thi maøu traéng, maøu ngoïc traéng13. Tyø-kheo laïi töï quaùn thaân cuøng kia khoâng khaùc, ta khoâng lìa khoûi phaùp naøy. Ñoù laø Tyø-kheo töï quaùn thaân.

Laïi nöõa, neáu Tyø-kheo thaáy töû thi, töôûng xöông xanh baàm, khoâng coù gì ñaùng tham ñaém, hoaëc cuøng maøu tro ñaát khoâng theå phaân bieät. Nhö vaäy, Tyø-kheo töï quaùn thaân, tröø boû nieäm aùc, khoâng coù saàu lo. Thaân naøy voâ thöôøng, laø phaùp phaân taùn. Nhö vaäy Tyø-kheo noäi töï quaùn thaân, ngoaïi quaùn thaân, noäi ngoaïi quaùn thaân, phaân raõ, khoâng coù gì.

11. Haùn: Chi cao 脂膏, phaân bieät vôùi phöông 肪, cuõng laø môõ, keå sau.

12. Haùn: Phöông 肪, phaân bieät vôùi chi cao 脂膏 keå treân; ñeàu chæ môõ.

13. Haùn: Baïch kha 白珂, traéng nhö maõ naõo.

Theá naøo laø Tyø-kheo noäi quaùn thoï nôi thoï? ÔÛ ñaây, Tyø-kheo khi coù caûm thoï laïc, töùc thì töï giaùc tri raèng ta coù caûm thoï laïc. Khi coù caûm thoï khoå, töùc thì töï giaùc tri raèng ta coù caûm thoï khoå. Khi coù caûm thoï khoâng laïc khoâng khoå, töï giaùc tri raèng ta coù caûm thoï khoâng laïc khoâng khoå. Neáu khi ñöôïc caûm thoï laïc bôûi aên14, lieàn töï giaùc tri ta ñöôïc caûm thoï laïc bôûi aên\*. Neáu khi ñöôïc caûm thoï khoå bôûi aên\*, lieàn töï giaùc tri ta ñöôïc caûm thoï khoå bôûi aên\*. Neáu khi ñöôïc caûm thoï khoâng laïc khoâng khoå bôûi aên\*, lieàn töï giaùc tri ta ñöôïc caûm thoï khoâng laïc khoâng khoå bôûi aên\*. Neáu khi ñöôïc caûm thoï laïc khoâng bôûi aên15, lieàn töï giaùc tri ta ñöôïc caûm thoï laïc khoâng bôûi aên. Neáu ñöôïc caûm thoï khoå khoâng bôûi aên, lieàn töï giaùc tri ta ñöôïc caûm thoï khoå khoâng bôûi aên. Neáu khi ñöôïc caûm thoï khoâng laïc khoâng khoå khoâng bôûi aên, lieàn töï giaùc tri ta ñöôïc caûm thoï khoâng laïc khoâng khoå khoâng bôûi aên. Tyø-kheo beân trong töï quaùn thoï nhö vaäy.

Laïi nöõa, neáu Tyø-kheo luùc ñöôïc caûm thoï laïc, luùc aáy khoâng coù caûm thoï khoå, baáy giôø töï giaùc tri ta ñang caûm thoï laïc. Neáu luùc ñöôïc caûm thoï khoå, luùc aáy khoâng coù caûm thoï laïc, baáy giôø töï giaùc tri ta ñang caûm thoï khoå. Neáu khi ñöôïc caûm thoï khoâng laïc khoâng khoå, luùc ñoù khoâng coù laïc, khoâng coù khoå thì töï giaùc tri ta ñang caûm thoï khoâng laïc khoâng khoå.

Vò ñoù phaùp taäp khôûi16 maø töï vui thuù\*, cuõng quaùn phaùp dieät taän17, laïi quaùn phaùp taäp dieät18. Hoaëc laïi coù thoï hieän ôû tröôùc maø coù theå bieát, coù theå thaáy; vò aáy tö duy nguoàn goác cuûa noù, khoâng nöông töïa vaøo ñaâu maø töï vui thuù, khoâng khôûi nieäm töôûng veà theá gian19. ÔÛ trong ñoù cuõng khoâng kinh sôï. Do khoâng kinh sôï maø ñaït ñeán Nieát-baøn, nhö thaät bieát raèng: “Sinh20 ñaõ döùt, phaïm haïnh ñaõ vöõng, vieäc phaûi laøm ñaõ laøm xong, khoâng coøn taùi sinh ñôøi sau nöõa.” Tyø-kheo beân trong töï quaùn thoï nhö vaäy, tröø boû loaïn nieäm khoâng coù saàu lo. Beân ngoaøi töï quaùn thoï21, noäi ngoaïi quaùn thoï, tröø boû loaïn nieäm khoâng coù saàu lo. Nhö vaäy Tyø-kheo noäi ngoaïi quaùn thoï.

Theá naøo laø quaùn taâm, taâm phaùp22 maø töï vui thuù\*? ÔÛ ñaây, Tyø-kheo coù taâm aùi duïc, lieàn töï giaùc tri coù taâm aùi duïc; khoâng coù taâm aùi duïc cuõng thì töï giaùc tri khoâng coù taâm aùi duïc. Coù taâm saân nhueá, lieàn töï giaùc tri coù taâm saân nhueá; khoâng coù taâm saân nhueá, cuõng töï giaùc tri khoâng coù taâm saân nhueá. Neáu coù taâm ngu si, lieàn töï giaùc tri coù taâm ngu si; khoâng coù taâm ngu si, lieàn töï giaùc tri ta khoâng coù taâm ngu si. Neáu coù taâm aùi nieäm, lieàn töï giaùc tri coù taâm aùi nieäm; khoâng coù taâm aùi nieäm, cuõng töï giaùc tri khoâng coù taâm aùi nieäm. Coù taâm thoï nhaäp23,

14. Haùn: Thöïc laïc thoáng 食樂痛, caûm thoï laïc thuoäc vaät chaát, nhuïc theå. Paøli: Saømisaö vaø sukhaö vedanaö.

15. Haùn: Baát thöïc laïc thoáng 不 食 樂 痛 , caûm thoï laïc khoâng thuoäc vaät chaát, phi nhuïc theå. Paøli: Niraømisaö vedanaö.

16. Ñeå baûn: Taäp (tu taäp) phaùp 習法; khoâng coù chöõ quaùn 觀. Theo vaên maïch döôùi, neân hieåu laø quaùn phaùp taäp khôûi nôi caùc thoï, töùc quaùn taäp khôûi hay nguyeân nhaân sinh khôûi cuûa caùc thoï. Paøli: Samudaya-

dhammaønupassì vaø vedanaøsu vi harati, (Tyø-kheo aáy) an truù (soáng), quaùn saùt phaùp taäp khôûi nôi caùc thoï.

17. Haùn: Quaùn taän phaùp 觀 盡 法 . Paøli: Vayadhammaønupassì vaø vedanaøsu viharati, vò aáy an truù, quaùn saùt phaùp baïi hoaïi nôi caùc thoï.

18. Haùn: Quaùn taäp taän chi phaùp 觀 習 盡 之 法 . Paøli: Samudayavayadhammaønupassì vaø vedanaøsu viharati, vò aáy an truù, quaùn saùt phaùp khôûi dieät nôi caùc thoï.

19. Paøli: Yaøvadeva ñaøòamattaøya paæissatimattaøya anissito ca viharati na ca kiñci loke upaødayati, cho ñeán nhö vaäy, vò aáy an truù (soáng) khoâng nöông töïa caùi gì, khoâng chaáp thuû baát cöù caùi gì treân ñôøi, chæ höôùng ñeán tueä, chæ höôùng ñeán nieäm.

20. Ñeå baûn: Sinh töû 生死; coù theå cheùp dö chöõ töû 生.

21. YÙ nghóa: Quaùn thoï nôùi ngöôøi khaùc.

22. Haùn: Quaùn taâm taâm phaùp. Paøli: Citte cittaønupassì, quaùn taâm nôi taâm.

23. Haùn: Thoï nhaäp taâm 受 入 心 , chæ taâm ñöôïc thaâu ruùt laïi (Paøli: Saökhittaö vaø cittaö); ñoái laïi vôùi taâm loaïn vaø

thì töï giaùc tri coù taâm thoï nhaäp; khoâng taâm thoï nhaäp, thì töï giaùc tri khoâng coù taâm thoï nhaäp. Neáu coù taâm loaïn24, thì töï giaùc tri coù taâm loaïn; khoâng coù taâm loaïn nieäm, cuõng töï giaùc tri khoâng coù taâm loaïn nieäm. Coù taâm taùn laïc25, lieàn töï giaùc tri coù taâm taùn laïc; khoâng coù taâm taùn laïc, lieàn töï giaùc tri khoâng coù taâm taùn laïc. Coù taâm phoå bieán, lieàn töï giaùc tri coù taâm phoå bieán; khoâng coù taâm phoå bieán, cuõng töï giaùc tri khoâng coù taâm phoå bieán. Coù taâm lôùn, lieàn töï giaùc tri coù taâm lôùn; khoâng coù taâm lôùn cuõng töï giaùc tri khoâng coù taâm lôùn. Coù taâm voâ löôïng, lieàn töï giaùc tri coù taâm voâ löôïng; khoâng coù taâm voâ löôïng, cuõng töï giaùc tri khoâng coù taâm voâ löôïng. Coù taâm Tam-muoäi, lieàn giaùc tri coù taâm Tam-muoäi26; khoâng coù taâm Tam-muoäi, cuõng giaùc tri khoâng coù taâm Tam-muoäi. Taâm chöa giaûi thoaùt, lieàn töï giaùc tri taâm chöa giaûi thoaùt; taâm ñaõ giaûi thoaùt, cuõng töï giaùc tri taâm ñaõ giaûi thoaùt.

Nhö vaäy, Tyø-kheo tu yù chæ vôùi söï quaùn saùt töôùng cuûa taâm nôi27; quaùn taäp phaùp, quaùn dieät phaùp, cuøng quaùn phaùp taäp dieät\*; tö duy quaùn phaùp maø töï vui thuù. Nhöõng gì maø28 coù theå bieát, coù theå thaáy, coù theå tö duy, khoâng theå tö duy, khoâng nöông töïa caùi gì, khoâng khôûi leân nieäm töôûng theá gian29. Ñaõ khoâng khôûi töôûng lieàn khoâng sôï haõi. Ñaõ khoâng sôï haõi lieàn ñöôïc voâ dö. Ñaõ ñöôïc voâ dö lieàn ñöôïc Nieát-baøn, nhö thaät bieát raèng: “Sinh\* ñaõ döùt, phaïm haïnh ñaõ vöõng, vieäc phaûi laøm ñaõ laøm xong, khoâng coøn thoï thaân ñôøi sau nöõa.”

Nhö vaäy, Tyø-kheo tu taäp yù chæ, beân trong töï quaùn töï taâm, tröø boû loaïn töôûng, khoâng coù saàu lo; tu taäp yù chæ, beân ngoaøi töï quaùn taâm, noäi ngoaïi quaùn taâm, tröø boû loaïn nieäm, khoâng coù saàu lo. Nhö vaäy, Tyø-kheo tu taäp yù chæ quaùn töôùng cuûa taâm nôi taâm\*.

Theá naøo laø Tyø-kheo tu yù chæ, quaùn töôùng cuûa phaùp nôi phaùp? ÔÛ ñaây, Tyø-kheo tu Nieäm giaùc yù30, y quaùn, y voâ duïc, y dieät taän, tröø boû caùc phaùp aùc. Tu Phaùp giaùc yù31, tu Tinh taán giaùc yù, tu Nieäm giaùc yù32, tu YÛ giaùc yù33, tu Tam-muoäi giaùc yù, tu Hoä giaùc yù,34 y quaùn, y voâ duïc, y dieät taän, tröø boû caùc phaùp aùc. Nhö vaäy, Tyø-kheo tu yù chæ, quaùn töôùng cuûa phaùp nôi phaùp.

Laïi nöõa, Tyø-kheo ñaõ giaûi thoaùt khoûi aùi duïc35, tröø phaùp aùc baát thieän, coù giaùc, coù

quaùn36, coù yû nieäm vaø laïc37, ôû nôi Sô thieàn maø töï vui thuù. Nhö vaäy, Tyø-kheo tu yù chæ, quaùn

taâm taùn laïc keå sau (Paøli: Vikhittaö vaø cittaö).

24. Ñeå baûn: Loaïn nieäm taâm 亂念心; tieáp theo döôùi: Loaïn taâm 亂心. TNM: Loaïn taâm 亂心.

25. Haùn: Taùn laïc taâm 散落心, “taâm rôi vaõi” ñoàng nghóa vôùi taâm loaïn keå treân. Paøli: (Vikkhittaö cittaö).

26. Haùn: Tam-muoäi taâm 三昧心. Paøli: Samaøhitaö cittaö, taâm ñònh, taäp trung.

27. Ñeå baûn: Taâm töôùng quaùn yù chæ 心相觀意止. Y theo ñoaïn döôùi theâm moät chöõ taâm: Taâm taâm töôùng quaùn yù chæ 心心相觀意止.

28. Theo ngöõ caûnh, ôû ñaây hình nhö thieáu moät ñoaïn noùi trong quaùn veà caùc thoï ôû treân, vaø quaùn phaùp ôû sau:

“(nhöõng caùi ñoù, caùc thoï hay caùc traïng thaùi cuûa taâm) maø ñang hieän taïi tröôùc maét, coù theå bieát…”

29. Vaên maïch, nhö ñoaïn treân veà quaùn thoï. Vaên dòch ôû ñaây coù choã theâm bôùt. Xem cht. 23 treân.

30. Nieäm giaùc yù 念覺意, hay Nieäm giaùc chi (Paøli: Satisambojjhaíga). Tham chieáu Paøli: Puna caparaö, bhikkhave, bhikkhu dhammesu dhammaønupassì viharati sattasu bojjhaògesu, “Laïi nöõa, Tyø-kheo soáng

quaùn phaùp trong caùc phaùp trong baûy Giaùc chi.”

31. Phaùp giaùc yù 法覺意, hay Traïch phaùp giaùc chi. Paøli: Dhammavicayasambojjhaíga.

32. Nieäm giaùc yù 念 覺 意 ; ñaây phaûi keå laø Hyû giaùc chi, khoâng ñoàng nhaát vôùi nieäm ñaõ keå treân. Paøli: Pìtisambo-

jjhaíga.

33. YÛ giaùc yù, hay Khinh an giaùc chi. Paøli: Passaddhisambojjhaòga.

34. Hoä giaùc yù, töùc Xaû giaùc chi. Paøli: Upekkhaøsambojjhaíga.

35. Haùn: Ö aùi duïc giaûi thoaùt 於愛欲解脫, chæ traïng thaùi ly duïc, khoâng coøn ham muoán nôi nguõ duïc, cuûa ngöôøi nhaäp Sô thieàn.

36. Höõu giaùc höõu quaùn 有覺有觀, töùc coù taàm, coù töù. Paøli: Savitakkaö savicaøraö.

37. Höõu yû nieäm laïc 有猗念樂, töùc coù hyû vaø laïc do vieãn ly sinh (Paøli: Vivekajaö pìtisukhaö).

töôùng cuûa phaùp nôi phaùp.

Laïi nöõa, Tyø-kheo xaû höõu giaùc, xaû höõu quaùn, beân trong phaùt hoan hyû38, chuyeân nhaát yù39, thaønh khoâng giaùc, khoâng quaùn, nieäm yû hyû an40; vaøo Nhò thieàn maø töï vui thuù. Nhö vaäy, Tyø-kheo tu yù chæ, quaùn töôùng cuûa phaùp nôi phaùp.

Laïi nöõa, Tyø-kheo xaû nieäm, tu nôi hoä,41 haèng töï giaùc tri42, thaân coù tri giaùc laïc, ñieàu maø caùc Hieàn thaùnh mong caàu, hoä vaø nieäm thanh tònh43 haønh nôi Tam thieàn. Nhö vaäy, Tyø-kheo tu yù chæ, quaùn töôùng cuûa phaùp nôi phaùp.

Laïi nöõa, Tyø-kheo xaû taâm laïc khoå, khoâng coøn coù öu vaø hyû, khoâng laïc khoâng khoå, hoä nieäm thanh tònh44, vui thuù nôi Töù thieàn. Nhö vaäy, Tyø-kheo tu yù chæ, quaùn töôùng cuûa phaùp nôi phaùp.

Vò aáy, haønh phaùp taäp, haønh phaùp dieät taän, cuøng haønh phaùp taäp dieät maø töï vui thuù, lieàn ñöôïc yù chæ nôi phaùp maø hieän ra tröôùc, coù theå bieát, coù theå thaáy, tröø boû loaïn töôûng, khoâng nöông töïa caùi gì, khoâng khôûi töôûng theá gian. Ñaõ khoâng khôûi töôûng lieàn khoâng sôï haõi. Ñaõ khoâng sôï haõi thì nhö thaät bieát raèng: “Sinh\* ñaõ döùt, phaïm haïnh ñaõ vöõng, vieäc phaûi laøm ñaõ laøm xong, khoâng coøn thoï thaân nöõa.”

Nay caùc Tyø-kheo, y chæ treân con ñöôøng moät loái vaøo maø chuùng sinh ñöôïc thanh tònh, xa lìa saàu öu, laïi khoâng coù töôûng öu45 hyû, ñaït ñöôïc trí tueä, chöùng ngoä Nieát-baøn46. Ñoù laø dieät naêm trieàn caùi, tu boán YÙ chæ.

38. Xem Huyeàn Trang, Phaùp Uaån 5 (T26n1537, tr. 482b3, 484a18): Noäi ñaúng tònh 內 等 淨 . Traïng thaùi tröøng tònh vaø quaân bình noäi taâm. Skt. Adhyaøtma-saöpasaøda (Paøli khoâng coù).

39. Huyeàn Trang, ibid. (482b03, 484a20): Taâm nhaát thuù tính 心 一 趣 性 , taâm taäp trung treân moät ñieåm. Skt.

Cittasyaikaøgrataø (Paøli: Cittaggataø).

40. Haùn: Nieäm yû hyû an 念猗喜安. Cf. Huyeàn Trang, ibid. (482b03): Ñònh sinh hyû laïc 定生喜樂, coù hyû laïc phaùt sinh do ñònh. Paøli: Samaødhijaö pìtisukhaö.

41. Haùn: Xaû ö nieäm, tu ö hoä 捨於念。修於護. Cf. Huyeàn Trang, ibid. (482b04): Ly hyû, truï xaû 離喜住捨.

42. Cf. Huyeàn Trang, ibid. (482b05): Chaùnh nieäm chaùnh tri 正念正知.

43. Haùn: Hoä nieäm thanh tònh 護 念 清 淨 , hai chöõ thanh tònh 清 淨 , nghi dö. Vì noù chæ traïng thaùi thieàn thöù tö, ñöôïc noùi sau ñoù. Cf. Paøli: Yaö taö ariyaø aøcikkhanti upekkhako satimaø sukhavihaørì, ñieàu maø caùc Thaùnh

mong caàu laø xaû, vò aáy an truù laïc cuøng vôùi nieäm.

44. Haùn: Hoä nieäm thanh tònh 護 念 清 淨 . Paøli: Upekkhaø sati parisuddhaö catutthajjhaønaö, thieàn thöù tö thanh tònh vôùi xaû vaø nieäm.

45. Ñeå baûn: Phuïc hyû 復喜. TNM: Öu hyû 憂喜.

46. Haùn: Nieát-baøn chöùng. Paøli: Nibbaønassa sacchikiriyaø.

Caùc Tyø-kheo sau khi nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.

# M

**KINH SOÁ 2**

Nghe nhö vaày:

Moät thôøi Ñöùc Phaät ôû trong vöôøn Kyø-ñaø Caáp coâ ñoäc, nöôùc Xaù-veä. Baáy giôø, Theá Toân baûo caùc Tyø-kheo:

–Ta ôû trong ñaây khoâng thaáy moät phaùp naøo ñöa ñeán hoaïi dieät nhanh nhö ganh gheùt, ñoá kî ñoái vôùi ngöôøi phaïm haïnh. Cho neân, caùc Tyø-kheo neân tu haønh töø nhaãn, thaân haønh Töø, khaåu haønh Töø, yù haønh Töø. Nhö vaäy, naøy caùc Tyø-kheo, haõy hoïc ñieàu naøy.

Caùc Tyø-kheo sau khi nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.

# M

**KINH SOÁ 3**

Nghe nhö vaày:

Moät thôøi Ñöùc Phaät ôû trong vöôøn Kyø-ñaø Caáp coâ ñoäc, nöôùc Xaù-veä. Baáy giôø, Theá Toân baûo caùc Tyø-kheo:

–Coù moät ngöôøi maø khi xuaát hieän ôû theá gian thì toái toân, toái thöôïng treân caû chö Thieân, loaøi ngöôøi, ma, cuøng Thieân ma, Sa-moân, Baø-la-moân toái toân, ai saùnh baèng; ñoù laø ruoäng phöôùc, baäc nhaát ñaùng thöøa söï, ñaùng toân kính. Theá moät ngöôøi aáy laø ai? Laø Nhö Lai, Baäc A-la-ha Chaùnh Ñaúng Chaùnh Giaùc. Ñoù goïi laø moät ngöôøi maø khi xuaát hieän ôû theá gian, thì toái toân, toái thöôïng, vöôït qua chö Thieân, loaøi ngöôøi, A-tu-luaân, ma cuøng Thieân ma, Sa-moân, Baø-la-moân khoâng ai saùnh baèng; ñoù laø ruoäng phöôùc baäc nhaát, ñaùng thöøa söï, ñaùng toân kính. Cho neân, naøy caùc Tyø-kheo, neân thöôøng cuùng döôøng Nhö Lai. Nhö vaäy, naøy caùc Tyø-kheo, haõy hoïc ñieàu naøy.

Caùc Tyø-kheo sau khi nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.

# M

**KINH SOÁ 4**

Nghe nhö vaày:

Moät thôøi Ñöùc Phaät ôû trong vöôøn Kyø-ñaø Caáp coâ ñoäc, nöôùc Xaù-veä. Baáy giôø, Theá Toân baûo caùc Tyø-kheo:

–Ai chaêm soùc beänh nhaân, laø ngöôøi aáy ñaõ chaêm soùc Ta. Ai khaùn hoä beänh nhaân, laø ngöôøi aáy ñaõ khaùn hoä Ta. Vì sao? Ta nay muoán ñích thaân khaùn hoä ngöôøi taät beänh.

Naøy caùc Tyø-kheo, Ta khoâng thaáy moät ngöôøi naøo maø boá thí cho vò aáy thì söï boá thí naøy khoâng gì vöôït qua, toái thöôïng treân caû söï boá thí cho chö Thieân, theá gian, Sa-moân, Baø-la- moân. Haønh thí naøy môùi ñích thaät laø thí, ñöôïc quaû baùo lôùn, ñöôïc coâng ñöùc lôùn, tieáng ñoàn vang khaép, ñöôïc phaùp vò cam loà. Nghóa laø boá thí ñeán Nhö Lai Chí Chaân, Ñaúng Chaùnh

Giaùc. Neân bieát, ñoù laø boá thí toái thöôïng trong söï boá thí, khoâng coù gì vöôït qua. Haønh thí naøy môùi ñích thaät laø thí, ñöôïc quaû baùo lôùn, ñöôïc coâng ñöùc lôùn. Nay Ta vì nhaân duyeân naøy maø noùi ra nhö vaày: Chaêm soùc beänh nhaân, töùc laø ñaõ chaêm soùc Ta khoâng khaùc. Caùc oâng laâu daøi ñöôïc phöôùc lôïi lôùn. Nhö vaäy, naøy caùc Tyø-kheo, haõy hoïc ñieàu naøy.

Caùc Tyø-kheo sau khi nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.

# M

**KINH SOÁ 5**

Nghe nhö vaày:

Moät thôøi Ñöùc Phaät ôû trong vöôøn Kyø-ñaø Caáp coâ ñoäc, nöôùc Xaù-veä. Baáy giôø, Theá Toân baûo caùc Tyø-kheo:

–Ai taùn thaùn A-luyeän-nhaõ töùc laø ñaõ taùn thaùn Ta. Vì sao? Vì hieän taïi luùc naøo Ta cuõng töï taùn thaùn haïnh A-luyeän-nhaõ. Ai baøi baùng A-luyeän-nhaõ töùc laø ñaõ baøi baùng Ta.

Ai taùn thaùn khaát thöïc töùc laø ñaõ taùn thaùn Ta. Vì sao? Vì luùc naøo Ta cuõng taùn thaùn ngöôøi hay khaát thöïc. Ai huûy baùng khaát thöïc töùc laø ñaõ huûy baùng Ta.

Ai taùn thaùn ngöôøi ngoài moät mình töùc laø ñaõ taùn thaùn Ta. Vì sao? Vì Ta thöôøng taùn thaùn ngöôøi hay ngoài moät mình. Ai huûy baùng ngöôøi ngoài moät mình töùc laø ñaõ huûy baùng Ta.

Ai taùn thaùn ngöôøi moät laàn ngoài moät laàn aên töùc laø ñaõ taùn thaùn Ta. Vì sao? Vì Ta thöôøng taùn thaùn ngöôøi moät laàn ngoài moät laàn aên. Ai huûy baùng ngöôøi moät laàn ngoài moät laàn aên töùc laø ñaõ huûy baùng Ta.

Ai taùn thaùn ngöôøi ngoài döôùi boùng caây, töùc laø ñaõ taùn thaùn thaân Ta khoâng khaùc. Vì sao? Vì Ta thöôøng taùn thaùn ngöôøi ngoài döôùi boùng caây. Ai huûy baùng ngöôøi ngoài döôùi boùng caây, töùc laø ñaõ huûy baùng Ta.

Ai taùn thaùn ngöôøi ngoài ngoaøi trôøi töùc laø ñaõ taùn thaùn Ta. Vì sao? Vì Ta thöôøng taùn thaùn ngöôøi ngoài ngoaøi trôøi. Ai huûy nhuïc ngöôøi ngoài ngoaøi trôøi, töùc laø ñaõ huûy nhuïc Ta.

Ai taùn thaùn ngöôøi ôû nôi troáng vaéng, töùc laø ñaõ taùn thaùn Ta. Vì sao? Vì Ta thöôøng taùn thaùn ngöôøi ôû nôi troáng vaéng. Ai huûy nhuïc ngöôi ôû nôi troáng vaéng, töùc laø ñaõ huûy nhuïc Ta.

Ai taùn thaùn ngöôøi khoaùc y naêm maûnh, töùc laø ñaõ taùn thaùn Ta. Vì sao? Vì Ta thöôøng taùn thaùn ngöôøi khoaùc y naêm maûnh. Ai huûy nhuïc ngöôi khoaùc y naêm maûnh töùc laø ñaõ huûy nhuïc Ta.

Ai taùn thaùn ngöôøi trì ba y töùc laø ñaõ taùn thaùn Ta. Vì sao? Vì luùc naøo Ta cuõng taùn thaùn ngöôøi trì ba y. Ai huûy nhuïc ngöôøi trì ba y töùc laø ñaõ huûy nhuïc Ta.

Ai taùn thaùn ngöôøi ngoài nôi goø maû töùc laø ñaõ taùn thaùn Ta. Vì sao? Vì Ta thöôøng taùn thaùn ngöôøi ngoài nôi goø maû. Ai huûy nhuïc ngöôøi ngoài nôi goø maû töùc laø ñaõ huûy nhuïc Ta.

Ai taùn thaùn ngöôøi aên moät laàn töùc laø ñaõ taùn thaùn Ta. Vì sao? Vì Ta thöôøng taùn thaùn ngöôøi aên moät laàn. Ai huûy nhuïc ngöôøi aên moät laàn töùc laø ñaõ huûy nhuïc Ta.

Ai taùn thaùn ngöôøi aên ñuùng giöõa ngaøy, töùc laø ñaõ taùn thaùn thaân Ta. Vì sao? Vì Ta thöôøng taùn thaùn ngöôøi aên ñuùng giöõa ngaøy. Ai huûy nhuïc ngöôøi aên ñuùng giöõa ngaøy, töùc laø ñaõ huûy nhuïc Ta.

Ai taùn thaùn haïnh Ñaàu-ñaø töùc laø ñaõ taùn thaùn Ta. Vì sao? Vì Ta thöôøng taùn thaùn caùc haïnh Ñaàu-ñaø. Ai huûy nhuïc haïnh Ñaàu-ñaø, töùc laø ñaõ huûy nhuïc Ta47.

Nay Ta daïy caùc Tyø-kheo neân nhö sôû haønh cuûa Ñaïi Ca-dieáp, khoâng ñeå coù ñieàu rôi rôùt maát. Vì sao? Vì Tyø-kheo Ca-dieáp coù caùc haïnh naøy. Cho neân sôû hoïc cuûa caùc Tyø-kheo

47. Ñoaïn treân, möôøi hai Ñaàu-ñaø haønh, theo caùc kinh luaän Ñaïi thöøa. Höõu boä Tyø-naïi-da, Giaûi thoaùt ñaïo luaän vaø Luaät taïng Paøli, lieät keâ möôøi ba haønh. Lieät keâ theo Paøli, Vin. v. 131, 193: 1. AØraññika, laâm truï, chæ soáng trong röøng. 2. Piòñapaøtika, thöôøng haønh khaát thöïc. 3. Paösukuølika, phaán taûo y. 4. Rukkhamuølika, chæ ngoài döôùi goác caây. 5. Sosaønika, chæ nghæ taïi caùc baõi tha ma. 6. Abbhokaøsika, chæ ngoài giöõa trôøi troáng. 7. Tecìvarika, chæ thoï trì ba y. 8. Sapadaønacrika, khaát thöïc tuaàn töï. 9. Nesajjika, thöôøng ngoài khoâng naèm. 10. Yathaøsanthatika, tuøy ngoïa cuï, khoâng choïn löïa. 11. Ekaøsanika, nhaát toïa thöïc, aên moät böõa, neáu ñöùng daäy, khoâng ngoài aên trôû laïi. 12. Khalupacchaøbhattika, sau khi ñaõ aên, khoâng aên theâm (duø chöa quaù tröa). 13. Pattapiòñika, nhaát baùt thöïc.

thöôøng neân nhö Ca-dieáp. Nhö vaäy, naøy caùc Tyø-kheo, haõy hoïc ñieàu naøy. Caùc Tyø-kheo sau khi nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.

# M

**KINH SOÁ 6**

Nghe nhö vaày:

Moät thôøi Ñöùc Phaät ôû taïi vöôøn truùc Ca-lan-ñaø, thaønh La-duyeät, cuøng caâu hoäi vôùi naêm traêm vò ñaïi Tyø-kheo.

Baáy giôø, Toân giaû Ñaïi Ca-dieáp soáng ôû A-luyeän-nhaõ, ñeán giôø khaát thöïc thì khoâng phaân bieät giaøu ngheøo. ÔÛ moät nôi ngoài moät choã khoâng bao giôø di dòch. Ngoài döôùi boùng caây, hay ngoaøi trôøi, hoaëc nôi troáng vaéng. Khoaùc y naêm maûnh, hoaëc trì ba y, hoaëc ôû goø maû, hoaëc aên moät böõa, hoaëc aên ñuùng ngoï, hoaëc haïnh Ñaàu-ñaø duø tuoåi cao giaø caû.

Baáy giôø, Toân giaû Ñaïi Ca-dieáp sau khi aên xong, lieàn ñeán döôùi boùng caây thieàn ñònh. Thieàn ñònh xong, töø choã ngoài ñöùng daäy, söûa y phuïc, ñeán choã Theá Toân. Luùc aáy, Theá Toân töø xa nhìn thaáy Ca-dieáp laïi. Theá Toân baûo raèng:

–Thieän lai, Ca-dieáp!

Ca-dieáp ñeán choã Theá Toân ñaûnh leã saùt chaân, roài ngoài qua moät beân. Theá Toân baûo:

–Ca-dieáp, nay oâng tuoåi ñaõ cao giaø caû, chí keùm, suy nhöôïc. Nay oâng neân boû khaát thöïc, cho ñeán caùc haïnh Ñaàu-ñaø; cuõng neân nhaän lôøi môøi cuûa caùc gia chuû vaø nhaän xieâm y.

Ca-dieáp thöa:

–Hoâm nay, con khoâng daùm theo lôøi daïy cuûa Nhö Lai. Vì sao? Vì neáu Nhö Lai khoâng thaønh töïu ñaïo Voâ thöôïng chaùnh chaân thì con seõ thaønh Bích-chi-phaät. Nhöng Bích-chi-phaät kia luùc naøo cuõng haønh A-luyeän-nhaõ heát, ñeán giôø khaát thöïc thì khoâng phaân bieät giaøu ngheøo. ÔÛ moät nôi ngoài moät choã khoâng bao giôø di dòch. Ngoài döôùi boùng caây, hay ngoaøi trôøi, hoaëc nôi troáng vaéng. Khoaùc y naêm maûnh, hoaëc trì ba y, hoaëc ôû goø maû, hoaëc aên moät böõa, hoaëc aên ñuùng ngoï, hoaëc haïnh Ñaàu-ñaø. Thaät hoâm nay, con khoâng daùm boû thoùi quen goác cuõ, maø hoïc haïnh khaùc.

Theá Toân baûo:

–Laønh thay, laønh thay, Ca-dieáp! Ñaõ laøm nhieàu lôïi ích vaø ñoä ngöôøi voâ löôïng; roäng ñeán taát caû trôøi ngöôøi ñöôïc ñoä. Vì sao? Vì naøy Ca-dieáp, neáu haïnh Ñaàu-ñaø naøy coøn ôû theá gian thì phaùp cuûa Ta cuõng seõ toàn taïi laâu ôû theá gian. Neáu phaùp maø toàn taïi ôû ñôøi thì Thieân ñaïo seõ taêng, ba ñöôøng döõ lieàn giaûm, cuõng thaønh töïu Tu-ñaø-hoaøn, Tö-ñaø-haøm, A-na-haøm vaø ñaïo ba thöøa ñeàu coøn ôû ñôøi.

Naøy caùc Tyø-kheo, phaûi hoïc nhö nhöõng gì Ca-dieáp ñaõ tu taäp. Nhö vaäy, naøy caùc Tyø- kheo, haõy hoïc ñieàu naøy.

Sau khi caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.

# M

**KINH SOÁ 7**

Nghe nhö vaày:

Moät thôøi Ñöùc Phaät ôû trong vöôøn Kyø-ñaø Caáp coâ ñoäc, nöôùc Xaù-veä. Baáy giôø, Theá Toân baûo caùc Tyø-kheo:

–Lôïi döôõng raát naëng, laøm cho con ngöôøi khoâng ñeán ñöôïc ñaïo Voâ thöôïng chaùnh chaân.

Vì sao?

Naøy caùc Tyø-kheo, vì Ñeà-baø-ñaït-ñaâu ngu si kia nhaän laáy naêm traêm choã thöùc aên cuùng döôøng cuûa vöông töû Baø-la-löu-chi kia. Neáu oâng ta khoâng cuùng döôøng thì Ñeà-baø-ñaït-ñaâu ngu si khoâng bao giôø laøm vieäc aùc naøy. Vì vöông töû Baø-la-löu-chi ngaøy naøo cuõng ñem naêm traêm choõ thöùc aên ñeán cuùng döôøng, neân Ñeà-baø-ñaït-ñaâu môùi khôûi leân aùc nguõ nghòch, thaân hoaïi maïng chung seõ sinh vaøo trong ñòa nguïc Ma-ha A-tyø. Vì phöông tieän naøy, neân bieát, lôïi döôõng laø raát naëng seõ laøm cho con ngöôøi khoâng ñeán ñöôïc ñaïo Voâ thöôïng chaùnh chaân. Neáu taâm chöa sinh lôïi döôõng thì chôù ñeå noù sinh, ñaõ sinh thì haõy dieät noù. Nhö vaäy, naøy caùc Tyø- kheo, haõy hoïc ñieàu naøy.

Caùc Tyø-kheo sau khi nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.

# M

**KINH SOÁ 8**

Nghe nhö vaày:

Moät thôøi Ñöùc Phaät ôû trong nuùi Kyø-xaø-quaät, thaønh Vöông xaù, cuøng caâu hoäi vôùi naêm traêm vò ñaïi Tyø-kheo.

Baáy giôø, Ñeà-baø-ñaït-ñaâu loaïn phaù Taêng, ñaû thöông chaân Nhö Lai, xuùi A-xaø-theá saùt haïi phuï vöông, laïi gieát Tyø-kheo-ni A-la-haùn. ÔÛ trong chuùng, oâng laïi noùi nhö vaày:

–Choã naøo coù aùc? AÙc sinh ra töø ñaâu? Ai laøm aùc naøy, phaûi chòu baùo ñoù. Ta cuõng khoâng laøm aùc naøy, maø chòu baùo ñoù.

Baáy giôø, coù caùc Tyø-kheo vaøo thaønh La-duyeät khaát thöïc maø nghe nhöõng lôøi naøy:

–Keû ngu Ñeà-baø-ñaït-ñaâu, ôû trong ñaïi chuùng tuyeân boá raèng: “Choã naøo coù aùc? AÙc sinh ra töø ñaâu? Ai laøm aùc naøy, phaûi chòu baùo ñoù. Ta cuõng khoâng laøm aùc naøy, maø chòu baùo ñoù.”

Sau khi caùc Tyø-kheo aên xong, caàm laáy y baùt, vaét ni-sö-ñaøn leân vai phaûi, lieàn ñeán choã Theá Toân, ñaûnh leã saùt chaân, roài ngoài lui qua moät beân. Baáy giôø, caùc Tyø-kheo baïch Theá Toân:

–Keû ngu Ñeà-baø-ñaït-ñaâu ôû trong ñaïi chuùng tuyeân boá raèng: “Taïi sao laøm aùc khoâng coù tai öông, laøm phöôùc khoâng coù baùo? Khoâng coù ai nhaän baùo thieän aùc caû.”

Baáy giôø, Theá Toân baûo caùc Tyø-kheo:

–Coù aùc thì coù toäi. Thieän haønh, aùc haønh ñeàu coù baùo öùng caû. Neáu keû ngu Ñeà-baø- ñaït-ñaâu kia bieát coù baùo thieän aùc thì seõ saàu lo khoâ heùo khoâng vui, seõ oùi ra maùu soâi. Vì keû ngu Ñeà-baø-ñaït-ñaâu kia khoâng bieát coù baùo thieän aùc, cho neân ôû trong ñaïi chuùng môùi tuyeân boá laø khoâng coù baùo thieän aùc; laøm aùc khoâng tai öông, laøm phöôùc khoâng coù phöôùc.

Baáy giôø, Theá Toân lieàn noùi keä naøy:

*Ngöôøi ngu xeùt töï roõ Laøm aùc khoâng coù baùo Nay Ta bieát roõ tröôùc Baùo öùng cuûa thieän aùc.*

Cho neân, caùc Tyø-kheo, haõy lìa xa aùc, laøm phöôùc chôù meät moûi. Nhö vaäy, naøy caùc Tyø- kheo, haõy hoïc ñieàu naøy.

Caùc Tyø-kheo sau khi nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.

# M

**KINH SOÁ 9**

Nghe nhö vaày:

Moät thôøi Ñöùc Phaät ôû trong vöôøn Kyø-ñaø Caáp coâ ñoäc, nöôùc Xaù-veä. Baáy giôø, Theá Toân baûo caùc Tyø-kheo:

–Nhaän lôïi döôõng ngöôøi raát naëng, khoâng deã; noù khieán con ngöôøi khoâng ñeán ñöôïc nôi voâ vi. Vì sao? Vì baùo lôïi döôõng caét vaøo da ngöôøi. Ñaõ caét da roài caét thòt. Ñaõ caét thòt roài caét xöông. Ñaõ caét xöông lieàn thaáu tuûy.

Cho neân caùc Tyø-kheo, nhôø phöông tieän naøy maø bieát lôïi döôõng raát laø naëng. Neáu taâm lôïi döôõng chöa sinh thì chôù ñeå noù sinh, ñaõ sinh thì tìm caùch dieät noù. Nhö vaäy, naøy caùc Tyø- kheo, haõy hoïc ñieàu naøy.

Caùc Tyø-kheo sau nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.

# M

**KINH SOÁ 10**

Nghe nhö vaày:

Moät thôøi Ñöùc Phaät ôû trong vöôøn Kyø-ñaø Caáp coâ ñoäc, nöôùc Xaù-veä. Baáy giôø, Theá Toân baûo caùc Tyø-kheo:

–Nhaän lôïi döôõng ngöôøi thaät laø khoâng deã; noù khieán con ngöôøi khoâng ñeán ñöôïc nôi voâ

vi. Vì sao? Vì neáu Tyø-kheo Sö-lôïi-la48 kia khoâng tham lôïi döôõng thì seõ khoâng taïo ra vieäc saùt sinh voâ löôïng nhö vaäy, ñeå thaân hoaïi maïng chung sinh vaøo trong ñòa nguïc.

Baáy giôø, Theá Toân lieàn noùi keä naøy:

*Nhaän nhieàu lôïi döôõng ngöôøi Phaù haïnh thanh baïch ngöôøi Cho neân phaûi giöõ taâm*

*Chôù tham ñaém vaøo vò. Sö-lôïi nhôø ñaéc ñònh Cho ñeán cung Thieân ñeá*

*Lieàn suùt giaûm thaàn thoâng Rôi vaøo loø saùt sinh.*

Cho neân caùc Tyø-kheo, nhôø vaøo phöông tieän naøy maø bieát vieäc nhaän lôïi döôõng ngöôøi thaät laø khoâng deã. Taâm lôïi döôõng chöa sinh, cheá ngöï noù ñöøng cho sinh. Taâm nay ñaõ sinh tìm caùch dieät. Nhö vaäy, naøy caùc Tyø-kheo, haõy hoïc ñieàu naøy.

Caùc Tyø-kheo sau khi nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.



48. Ñeå baûn: Sö-lôïi-la 師利羅. NTM: Lôïi-sö-la.